

1. Thừa đất:

- a) Thửa đất số: 155 Tờ bản đồ số: 02
- b) Địa chỉ: Xã Tân Thành, thị xã Đông Xoài, tỉnh Bình Phước.
- c) Diện tích: 20785 m²
(Bằng chữ: Hai mươi ngàn bảy trăm tám mươi lăm mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: riêng 20785 m², chung: Không m²
- đ) Mục đích sử dụng: 20785 m² CLN
- e) Thời hạn sử dụng: Đến năm 2053
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất

" 2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/- ".

6. Ghi chú:

Đồng Xoài, Ngày ..13.. tháng ..7.. năm 2011

TM. UBND THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI

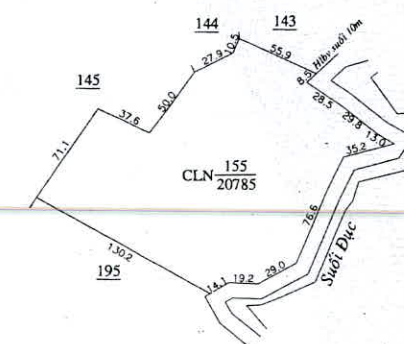


CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Đức Lâm

Số vào sổ cấp GCN:CH 1449...../QSDĐ/.

Tỷ lệ : 1/ 5000



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

ÔNG : NGUYỄN ĐỨC THỊNH

Sinh năm 1969 CMND số 285 036 790

Địa chỉ: Xã Tân Thành, thị xã Đông Xoài, tỉnh Bình Phước

BA 734656

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

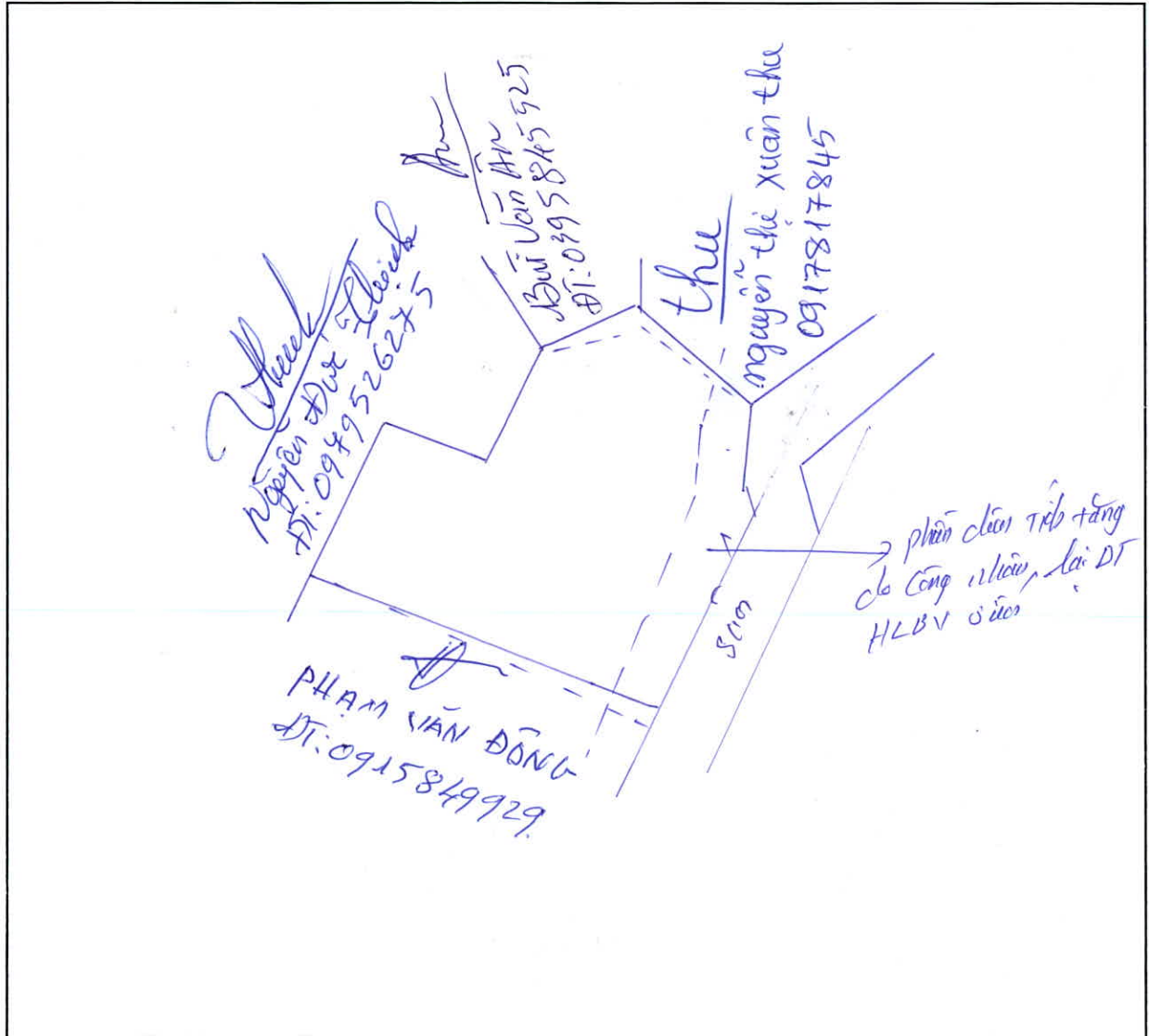
BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày ... tháng ... năm 2026, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị)...Nguyễn Đức T. Bình..., đang sử dụng đất tại khu phố Tân Thành..., phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: ấp Ấp 3..., xã Tân Thành, thành phố (thị xã) Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).

Số tờ bản đồ: 02..., số thửa: 135..., Giấy chứng nhận QSDĐ có số phát hành: BA 734.6.58 QCN SỔ CH 14.09 do UBND TX Đồng Xoài Cấp 13/7/2011

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thừa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

- Từ điểm ... đến điểm
- Từ điểm ... đến điểm
- Từ điểm ... đến điểm
- Từ điểm ... đến điểm
- Từ điểm ... đến điểm
- Từ điểm ... đến điểm

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	PHAM VĂN ĐÔNG			
2	Nguyễn Đức Thịnh			
3	Bùi Văn Ân			
4	Nguyễn Thị Xuân Thu			
5				
6				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất và tình hình tranh chấp đất đai:

- Ranh giới, mốc giới thửa đất do người sử dụng đất, người quản lý đất và người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề cùng thỏa thuận để xác định và chịu trách nhiệm.

- Tại thời điểm xác minh, đo đạc ranh giới sử dụng đất ổn định, không tranh chấp.

Kết quả đo đạc hiện tại tổng 295,414 m² trong đó
 Tầng 1 là phần Hố Hố B.V. Sỏi là 2257,2 m²
 Tầng 2 là phần Sỏi Sỏi và các chủ? giúp làm rõ ràng
 12 hất lại tranh chấp hiện tại tổng sử dụng đất là 1872 m²

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Đức Thịnh

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

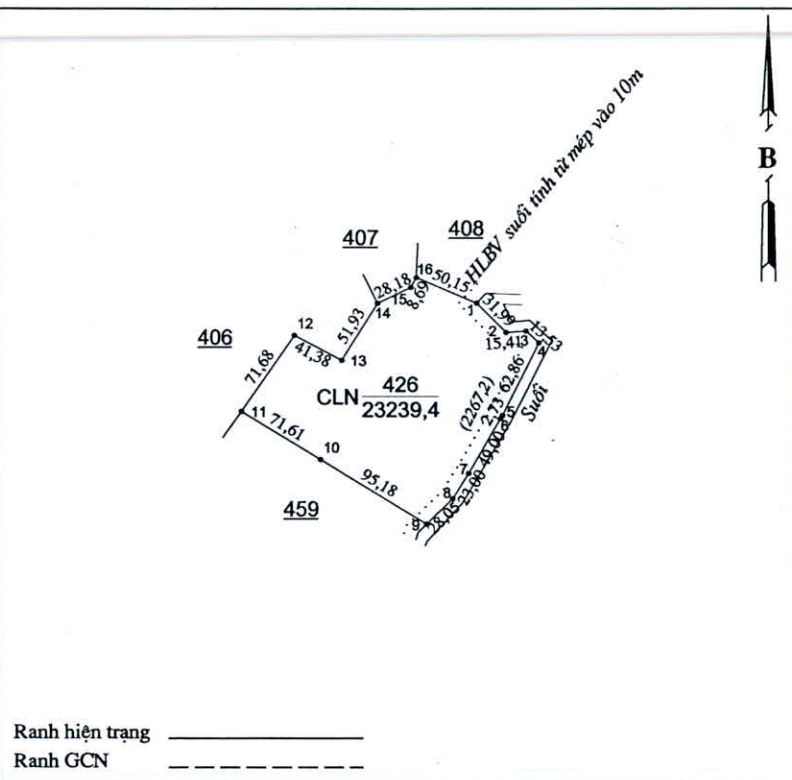
Nguyễn Văn An

Đơn vị đo đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Văn Dm

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

- Thửa đất số: 426 ; Tờ bản đồ số: 57 ; Diện tích: 23239,4 m² ; Loại đất: CLN ; Hình thức sử dụng: Riêng
- Địa chỉ thửa đất: KP Tân Thành 3, phường Đồng Xoài, thành phố Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Đức Thịnh
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Diện tích trên giấy tờ: 20785,0 m² ; loại đất trên giấy tờ: CLN
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
 - Trích đo theo GCN số CH1449 do UBND TX Đồng Xoài ký cấp ngày : 13/7/2011
 - + Kết quả đo diện tích tăng 2454,4m² đất CLN (Có bản mô tả ranh giới kèm theo)
 - + Tờ bản đồ số 57 được thay thế cho tờ bản đồ số 06 xã Tân Thành cũ theo CV/106 ngày 08/7/2025 của VPĐKĐĐ tỉnh
 - + Thửa đất thuộc thửa 155 tờ bản đồ số 02(bản đồ địa chính năm 2004)
 - + Có 2267,2m² nằm trong HLBV suối
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 23239,4 m² ; Loại đất: CLN
- Sơ đồ thửa đất: Tỷ lệ: 1/5000
- Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Người thực hiện

Tọa độ đỉnh thửa (*)			Kích thước
Đỉnh	X (m)	Y (m)	Cạnh (m)
1	1276249,93	562130,85	31,99
2	1276227,27	562153,42	
3	1276228,33	562168,79	
4	1276219,15	562178,73	15,41
5	1276162,98	562150,53	13,53
6	1276160,65	562149,09	62,86
7	1276118,21	562124,60	2,73
8	1276098,64	562112,51	49,00
9	1276079,01	562092,48	23,00
10	1276129,03	562011,51	28,05
11	1276166,22	561950,31	95,18
12	1276225,06	561991,25	71,61
13	1276205,79	562027,87	71,68
14	1276249,90	562055,28	41,38
15	1276262,23	562080,62	51,93
16	1276269,83	562084,82	28,18
1	1276249,93	562130,85	8,69
1	1276249,93	562130,85	50,15

(*) Chỉ thực hiện khi chính lý BDDC/trích đo BDDC ở hệ VN-2000

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Văn Đình

Nguyễn Đức Thịnh

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI - CHI NHÁNH ĐỒNG XOÀI
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

